

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Chợ Lách, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Số: 73/2022/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58 và Điều 115 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu “Ly hôn” của ông Trương Văn B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Trương Văn B, sinh năm 1978. Nơi cư trú: số nhà 161/84 ấp Q, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Tạ Kim T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: số nhà 161/84 ấp Q, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án.

Ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T có một người con chung tên Trương Minh N sinh ngày 27/01/2002, hiện con chung đã trưởng thành đủ điều kiện nuôi sống bản thân nên không yêu cầu giải quyết

- Về tài sản chung: Ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Trương Văn B và bà Tạ Kim T trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã T;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nga